

Số: 1375/QĐ-UB

Hải Phòng, ngày 14 tháng 7 năm 2000

## QUYẾT ĐỊNH

"V/v: Ban hành quy định một đầu mối về phê duyệt đầu tư tại Hải Phòng"

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/11/1996; Nghị định số 12/CP ngày 18/2/1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 10/1998/NĐ-CP ngày 23/1/1998 của Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích và đảm bảo hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 386/TTg ngày 7/6/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân cấp đối với các dự án đầu tư trực tiếp của nước ngoài;
- Xét đề nghị của ông Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều I:** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định một đầu mối về phê duyệt đầu tư tại Hải Phòng"

**Điều II:** Giao Sở Kế hoạch và đầu tư, các ngành, các cấp có liên quan hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân thành phố trái với quy định ban hành kèm theo Quyết định này đều bãi bỏ.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

**Điều III:** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư, Thủ trưởng các ngành, cấp có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Bộ KH & ĐT (thay báo cáo)
- TT/TU, TT HĐND TP (- // -)
- Đ/c BTTU (- // -)
- CT, các PCT UBND TP
- Các ban, ngành của thành phố
- UBND các quận, huyện, thị xã
- Báo Hải Phòng (để đưa tin)
- CVP, PVP
- Các đ/c chuyên viên
- Lưu VP

T/M. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



Trần Huy Năng

# QUY ĐỊNH

## MỘT ĐẦU MỐI VỀ PHÊ DUYỆT ĐẦU TƯ TẠI HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1375/QĐ-UB ngày 14 tháng 7 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

### Chương 1: QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1

Mọi hoạt động đầu tư (kể cả đầu tư trực tiếp của nước ngoài và đầu tư trong nước) tại Hải Phòng thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất thực hiện việc quản lý nhà nước đối với mọi dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo phân cấp và quy định của Pháp luật.

Các cơ quan nhà nước có chức năng giúp Ủy ban Nhân dân thành phố trong việc xét duyệt và triển khai dự án đầu tư tại Hải Phòng có trách nhiệm phối hợp hoạt động theo quy định của pháp luật và các quy định trong văn bản này.

#### Điều 2

Các đối tượng tham gia đầu tư thực hiện quy định này bao gồm:

- Các doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia các dự án đầu tư;
- Các tổ chức và cá nhân nước ngoài có nhu cầu đầu tư vào Hải Phòng;

Các dự án đầu tư vào Khu chế xuất, Khu công nghiệp không nằm trong phạm vi điều chỉnh của quy định này.

#### Điều 3

Sở Kế hoạch và đầu tư là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc hướng dẫn, hỗ trợ hình thành dự án, tiếp nhận, thẩm định dự án, trao giấy phép, quyết định của các cấp có thẩm quyền cho chủ đầu tư và tổ chức quản lý các hoạt động đầu tư tại Hải Phòng.

Các cơ quan, ban, ngành của thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp và tham gia ý kiến trong quá trình thẩm định, triển khai và quản lý hoạt động của các dự án trên địa bàn thành phố theo nội dung và yêu cầu quản lý ngành.

Nhà đầu tư có trách nhiệm cung cấp tài liệu, các văn bản pháp lý có liên quan và hoàn thiện hồ sơ dự án theo quy định của pháp luật, thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành, tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung quy định trong giấy phép đầu tư. Nhà đầu tư chỉ cần tới Sở Kế hoạch và đầu tư nộp hồ sơ dự án và các tài liệu cần thiết và nhận kết quả tại Sở Kế hoạch và đầu tư mà không phải đến bất kỳ cơ quan nào khác.

## **Chương 2: TRÌNH TỰ HÌNH THÀNH, XÉT DUYỆT ĐẦU TƯ**

### **A. QUY TRÌNH HÌNH THÀNH, LẬP HỒ SƠ DỰ ÁN XIN CẤP GIẤY PHÉP, QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ.**

#### **Điều 4**

Khi có nhu cầu đầu tư tại Hải Phòng, chủ đầu tư gửi văn bản xin chủ trương đầu tư tới Sở Kế hoạch và đầu tư nêu rõ hình thức, ngành nghề, quy mô, thị trường, yêu cầu về địa điểm đầu tư, địa chỉ liên hệ...

#### **Điều 5**

Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Thành phố, chậm nhất 03 (ba) ngày (ngày làm việc) kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và đầu tư trả lời bằng văn bản cho chủ đầu tư về việc chấp thuận hay không chấp thuận chủ trương đối với ngành nghề và địa điểm dự kiến của dự án.

Các dự án có quy mô lớn, tính chất đặc biệt (dự án nhóm A và các dự án không thuộc diện phân cấp cho địa phương), Sở Kế hoạch và đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xin ý kiến Bộ Kế hoạch và đầu tư, Thủ tướng Chính phủ để trả lời chủ đầu tư việc có được chấp thuận hay không chủ trương đầu tư trong thời gian sớm nhất.

#### **Điều 6**

Chậm nhất 03 (ba) ngày (ngày làm việc) kể từ khi dự án được chấp thuận về chủ trương, Sở Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn chủ đầu tư lựa chọn địa điểm dự án theo quy hoạch đã được phê duyệt và công bố.

Sau khi lựa chọn được địa điểm, Sở Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ dự án theo quy định (Chủ đầu tư có thể tự lập hồ sơ dự án hoặc thuê các cơ quan tư vấn).

Trong quá trình lập hồ sơ dự án, nếu có vướng mắc liên quan đến các cơ quan chức năng, Sở Kế hoạch và đầu tư làm đầu mối phối hợp giải quyết. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền, Sở Kế hoạch và đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

## **Điều 7**

- 7.1. Hồ sơ dự án đầu tư đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài bao gồm:
- a) Đơn xin cấp giấy phép đầu tư lập theo mẫu do Bộ Kế hoạch và đầu tư quy định;
  - b) Hợp đồng liên doanh (nếu đầu tư theo hình thức liên doanh); hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh). (Không áp dụng điểm b đối với dự án 100% vốn của nhà đầu tư nước ngoài.)
  - c) Điều lệ doanh nghiệp.
  - d) Luận chứng kinh tế-kỹ thuật. (Đối với các dự án xuất khẩu từ 80% sản phẩm trở lên hoặc các dự án đầu tư vào sản xuất có quy mô vốn đầu tư tới 5 triệu USD thì áp dụng đơn đăng ký đầu tư theo mẫu do Bộ Kế hoạch và đầu tư quy định và không cần có Luận chứng kinh tế kỹ thuật).
  - đ) Văn bản chứng minh tư cách pháp lý và khả năng tài chính của (các) chủ đầu tư.
- 7.2. Hồ sơ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước:
- a) Tờ trình của Chủ đầu tư;
  - b) Ý kiến của cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đầu tư;
  - c) Báo cáo khả thi (theo nội dung điều 24 Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý đầu tư và xây dựng);
  - d) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đối với dự án đã được cấp quyền sử dụng đất) hoặc các văn bản khác công nhận quyền đang sử dụng hợp pháp, hoặc hồ sơ quy hoạch mặt bằng được duyệt (đối với dự án chưa được cấp đất);
  - e) Hồ sơ hiện trạng kiến trúc, công trình hạ tầng khu vực dự án, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất bước lập dự án;
  - f) Hồ sơ thiết kế sơ bộ các phương án xây dựng (cả thiết bị nếu có), thiết kế sơ bộ móng công trình cho phương án chọn.
  - g) Dự toán các hạng mục công trình theo đơn giá tổng hợp (giá vật liệu, chế độ tại thời điểm trình duyệt dự án)

- h) Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường kèm theo phiếu xác nhận của Sở Khoa học - Công nghệ - Môi trường đối với dự án loại II theo Thông tư số 490/1998/TT-BKHCMNT ngày 29/4/1998 của Bộ Khoa học - Công nghệ - Môi trường.
- i) Các văn bản cho phép của Chính phủ, ngành, các thoả thuận, các hợp đồng, hiệp định, chào hàng, báo giá... liên quan đến dự án.

Những tài liệu trên đây là hồ sơ cần thiết mà Sở Kế hoạch và đầu tư phải nắm được để thẩm định dự án. Chủ đầu tư chỉ xuất trình những giấy tờ cần thiết với Sở Kế hoạch và đầu tư mà mình có khả năng cung cấp, các tài liệu khác, chủ đầu tư có thể đề nghị Sở Kế hoạch và đầu tư giúp.

### **Điều 8**

Trong thời hạn chậm nhất là 90 (chín mươi) ngày (trường hợp đặc biệt, thời hạn này có thể được gia hạn thêm nhưng không quá 180 ngày) kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Sở Kế hoạch và đầu tư chấp thuận về chủ trương và địa điểm đầu tư, chủ đầu tư phải hoàn chỉnh hồ sơ dự án nộp cho Sở Kế hoạch và đầu tư. Quá thời hạn trên, việc chấp thuận về chủ trương và địa điểm đầu tư không còn giá trị thực hiện.

## **B. THẨM ĐỊNH VÀ CẤP QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ, GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ.**

### **Điều 9**

Trong thời hạn 2 (hai) ngày kể từ khi nhận hồ sơ dự án, Sở Kế hoạch và đầu tư phải gửi cho chủ đầu tư các yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ dự án (nếu cần).

Đối với những dự án thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Thành phố, trong thời hạn 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ của chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và đầu tư xem xét và gửi hồ sơ hợp lệ đến các cơ quan chuyên môn liên quan, chuyên gia để xin ý kiến thẩm định dự án về lĩnh vực chuyên ngành.

### **Điều 10**

Thời hạn tối đa để cấp giấy phép và quyết định đầu tư cho một dự án thông thường, không phức tạp thuộc thẩm quyền Thành phố là 15 ngày (ngày làm việc). Quy định cụ thể như sau:

- a) Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án và văn bản của Sở Kế hoạch và đầu tư xin ý kiến thẩm định, các cơ quan liên quan phải trả lời bằng

vấn bản về việc chấp thuận hay không chấp thuận nội dung hồ sơ dự án. Nếu quá thời hạn trên mà không có văn bản trả lời thì coi như chấp thuận.

b) Trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày hết thời hạn (05 ngày xin ý kiến thẩm định), Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ:

- b.1) Lập tờ trình, soạn thảo giấy phép, quyết định đầu tư trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt cấp giấy phép đầu tư (trường hợp các cơ quan có chức năng được xin ý kiến thẩm định cơ bản thống nhất chấp thuận nội dung hồ sơ dự án hoặc không có văn bản trả lời).
- b.2) Trường hợp có ý kiến cơ bản khác nhau, Sở Kế hoạch và đầu tư sẽ tổ chức cuộc họp tư vấn liên ngành để giải quyết và ra văn bản thông báo cho chủ đầu tư ý kiến các ngành về yêu cầu bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh hồ sơ dự án (nếu các ngành thống nhất chấp thuận dự án) hoặc ý kiến không chấp thuận dự án.

Trong thời hạn chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Sở Kế hoạch và đầu tư yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, chủ đầu tư phải hoàn chỉnh hồ sơ dự án nộp cho Sở Kế hoạch và đầu tư. Quá thời hạn trên, Sở Kế hoạch và đầu tư sẽ ngừng việc xem xét dự án.

Đối với những dự án phải xin ý kiến thoả thuận của các cơ quan Trung ương, các sở chuyên ngành thành phố, theo ngành dọc, có trách nhiệm trực tiếp báo cáo ngành chức năng cấp trên để giúp nhà đầu tư không phải lên các cơ quan Trung ương, phấn đấu vượt trước thời hạn thẩm định theo quy định tại Quyết định 386/TTg, ngày 7 tháng 6 năm 1997, Nghị định 52/1999/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ;

#### **Điều 11**

Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết định, giấy phép đầu tư trong thời hạn 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Kế hoạch và đầu tư.

#### **Điều 12**

Đối với các dự án sản xuất kinh doanh của tư nhân, tổ chức kinh tế không thuộc doanh nghiệp nhà nước, chủ đầu tư tự ra quyết định đầu tư và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư.

Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước thì thực hiện theo quy định tại điểm 6 điều 1, Nghị định 12/2000/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với các dự án có sử dụng đất, sau khi có Quyết định đầu tư, chủ đầu tư đề nghị Sở Kế hoạch và đầu tư giúp để xin xác nhận đầu tư. Trong thời hạn 2 (hai) ngày, Sở Kế hoạch và đầu tư trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, trong thời gian 7 ngày có văn bản chấp thuận về địa điểm và diện tích đất của dự án thuộc thẩm quyền của Thành phố.

### **Điều 13**

Đối với các dự án thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Chính phủ và Bộ Kế hoạch và đầu tư, trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ dự án, Sở Kế hoạch và đầu tư xem xét, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Bộ Kế hoạch và đầu tư xem xét quyết định.

Trường hợp Bộ Kế hoạch và đầu tư yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ dự án, Sở Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện. Nếu những yêu cầu giải trình thuộc trách nhiệm của các cơ quan chuyên ngành của thành phố, Sở Kế hoạch và đầu tư trao đổi với các cơ quan chuyên ngành này để thống nhất và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Bộ Kế hoạch và đầu tư.

### **Điều 14**

Các cơ quan chức năng của thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các quy định pháp luật về đầu tư và văn bản này.

Sở Kế hoạch và đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết, mẫu hóa các thủ tục theo quy định này.

Sở Xây dựng có trách nhiệm công bố công khai quy hoạch phát triển không gian cho các dự án đầu tư và phát hành các tài liệu hướng dẫn chủ đầu tư liên quan tới quy hoạch địa điểm.

Các sở Địa chính, Tài chính - Vật giá công bố công khai về giá cho thuê đất tại các khu vực trong thành phố.

Các sở quản lý chuyên ngành chịu trách nhiệm công bố công khai quy hoạch phát triển ngành và phát hành các tài liệu hướng dẫn chủ đầu tư liên quan tới quy hoạch ngành nghề.

Các sở, ban, ngành và các cơ quan chức năng có liên quan mẫu hoá văn bản tham gia ý kiến thẩm định về lĩnh vực có liên quan của ngành mình để rút ngắn thời gian xem xét và tham gia ý kiến thẩm định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, chậm nhất là 02 (hai) ngày sau khi nhận được tờ trình của Sở Kế hoạch và đầu tư, báo cáo Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách xem xét để quyết định cụ thể và thông báo trở lại cho Sở Kế hoạch và đầu tư.

### CHƯƠNG 3: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 15

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề cần bổ sung, các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương, chủ đầu tư phản ánh bằng văn bản về cơ quan đầu mối là Sở Kế hoạch và đầu tư để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Trường hợp các quy định khác của Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến đầu tư được ban hành trước mà khác với Quy định này thì được áp dụng theo Quy định này.

#### Điều 16

16.1 Cán bộ, công chức có hành vi cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho chủ đầu tư trong khi giải quyết công việc theo chức trách của mình theo quy định này thì chủ đầu tư phản ánh với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

16.2 Cán bộ, công chức từ chối cấp giấy phép đầu tư, quyết định đầu tư, xác nhận đầu tư và điều chỉnh giấy phép đầu tư cho các dự án đầu tư đủ điều kiện hoặc cấp giấy phép đầu tư, quyết định đầu tư, xác nhận đầu tư và điều chỉnh giấy phép đầu tư cho các dự án đầu tư không đủ điều kiện, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

16.3 Trong trường hợp gây thiệt hại do hành vi vi phạm quy định tại điều khoản này, cán bộ, công chức có liên quan còn phải bồi thường cho tổ chức, cá nhân bị thiệt hại theo quy định của pháp luật.

#### Điều 17

Hàng tháng, Sở Kế hoạch và đầu tư tổng hợp và báo cáo nhanh về tình hình đầu tư, các dự án cụ thể. Đối với một số dự án cần thiết hoặc trong từng thời gian có yêu cầu, Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp nghe thẩm định và phê duyệt.

Hàng tuần, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi nắm tình hình, phối hợp với Sở Kế hoạch và đầu tư để báo cáo Chủ tịch, Phó Chủ tịch về tình hình đầu tư, các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố.

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG